TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 03-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Ông Nguyễn Văn Đại.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:* Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 2 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: TDP V, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị H; có vợ là Hoàng Thị T (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 10/2010 bị Ủy ban nhân dân quận D ra quyết định đi cai nghiện bắt buộc; bị tạm giữ từ ngày 03/01/2019, đến ngày 10/01/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại:

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1974; trú tại: Khu Đ II, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

- Ông Hoàng Văn P; vắng mặt.

- Bà Bùi Thị G; vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị N; vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị T; vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị T; vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị T; vắng mặt.

- Anh Vũ Văn M; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 28/10/2018, Bùi Văn T một mình điều khiển xe mô tô Dream (chưa rõ BKS) từ khu V, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng đến nhà ông Hoàng Văn P (bố vợ cũ) ở khu Đ I, phường Đ để đón con gái là Bùi Thu T, sinh năm 2012 nhưng cháu T không chịu về. Cho rằng mọi người nhà ông P ngăn cản không cho cháu T về nên T đi xe về nhà lấy 01 con dao rựa và 01 con dao phay để dưới yên xe mô tô rồi quay lại nhà ông P chửi bới, đe dọa mọi người. Thấy vậy, anh Vũ Văn M là con rể ông P đã bế cháu T lên xe của T. T chở cháu T đi được một đoạn nhưng do cháu T quên không mang theo quần áo nên T quay lại nhà ông P. Khi đến nơi cháu T xuống xe và chạy vào nhà không đi nữa. Giữa T và Phạm Văn T là con rể ông P đã xảy ra cãi chửi nhau, T nhặt một chai thủy tinh ném trúng vào mũ bảo hiểm T đang đội (nhưng không gây thương tích). T liền mở yên xe mô tô lấy 02 con dao cầm ở hai tay rồi ném con dao rựa về phía anh T nhưng không trúng ai. Anh T nhặt con dao rựa cầm ở tay phải mở cổng đi về phía T mục đích để đe dọa và đuổi T về. Khi cách T khoảng 1 mét thì T bị T dùng dao phay đang cầm tay phải chém một nhát vào má trái. Khi T và T giằng co, T chém tiếp một nhát nữa vào cổ tay trái anh T. Cùng lúc mọi người vào can ngăn, tước dao của T và đưa anh T đi cấp cứu, còn T lấy xe bỏ đi. Anh T điều trị tại bệnh viện Kiến An từ ngày 28/10/2018 đến ngày 29/10/2018 thì xuất viện.

Bản giám định pháp y số 573/2018/Tgt của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế Hải Phòng ngày 31/10/2018 kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương lớn vùng má trái gây nên là 13%; của vết thương cẳng tay trái là 03%, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể nạn nhân do các thương tích gây nên là 16%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.*

Ngày 29/10/2018, anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn T về hành vi cố ý gây thương tích. Sau khi phạm tội, T bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 03/01/2019 thì bị bắt theo lệnh truy nã của Công an quận D.

Về phần dân sự:

Sau khi gây thương tích cho anh T, Bùi Văn T đã bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 16.225.000 đồng, anh T không có yêu cầu gì thêm.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 con dao phay bằng kim loại tối màu, dài 37,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 12cm, thân dao bằng kim loại dài 25,5, lưỡi dao sắc, đầu dao bằng.

+ 01 con dao rựa bằng kim loại tối màu, dài 41cm, cán dao bằng kim loại hình trụ dài 11cm, thân dao bằng kim loại dài 30cm, sống dao bằng, lưỡi dao sắc, đầu dao bằng.

Những vật chứng này đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý, phục vụ xét xử vụ án.

Đối với hành vi dùng chai thủy tinh ném vào đầu Bùi Văn T của Phạm Văn T không gây thương tích nên Công an quận D quyết định xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 14/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận D, Hải Phòng đã truy tố Bùi Văn T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn T mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn T đã bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 16.225.000 đồng, anh T không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h phút ngày 28/10/2018, tại TDP Đ I, phường Đ, quận D, Bùi Văn T đã có hành vi dùng dao chém anh Phạm Văn T gây thương tích làm giảm 16% sức khỏe. Hành vi của Bùi Văn T cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo T đã gây thương tích cho anh T làm giảm 16% sức khỏe. Bị cáo có hành vi dùng dao chém bị hại gây thương tích, theo hướng dẫn tại điểm a tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì việc dùng dao gây thương tích của bị cáo thuộc trường hợp dùng "hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và đã từng tham gia quân ngũ; người bị hại trong vụ án là anh T cũng có một phần lỗi nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem những tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm. Song khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cần xem xét tới nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được áp dụng đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm khi đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tổn thương sức khỏe lớn, gây mất trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp hành chính buộc cai nghiện từ tháng 10 năm 2010 mặc dù nay không tính là tiền sự; sau khi phạm tội đã bỏ trốn, cơ quan Công an quận D phải ra lệnh truy nã, đều đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung .

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị cáo đã bồi thường cho bị hại là anh Phạm Văn T số tiền chi phí điều trị thương tích 16.225.000 đồng, anh T không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 con dao phay bằng kim loại tối màu, dài 37,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 12cm, thân dao bằng kim loại dài 25,5, lưỡi dao sắc, đầu dao bằng và 01 con dao rựa bằng kim loại tối màu, dài 41cm, cán dao bằng kim loại hình trụ dài 11cm, thân dao bằng kim loại dài 30cm, sống dao bằng, lưỡi dao sắc, đầu dao bằng. Xét thấy, số vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Văn T 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao phay bằng kim loại tối màu, dài 37,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 12cm, thân dao bằng kim loại dài 25,5, lưỡi

dao sắc, đầu dao bằng và 01 con dao rựa bằng kim loại tối màu, dài 41cm, cán dao bằng kim loại hình trụ dài 11cm, thân dao bằng kim loại dài 30cm, sống dao bằng, lưỡi dao sắc, đầu dao bằng (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/2/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn T có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là anh Phạm Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận D;
- Công an quận D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV27 Công anTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND phường Đ, quận D, TP Hải Phòng;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Trung